

KẾ HOẠCH

Triển khai cơ sở y tế “Xanh – Sạch – Đẹp” tỉnh Bình Định

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN

- Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 15/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai cơ sở y tế “Xanh – Sạch – Đẹp”;

- Công văn số 731/MT-Yt ngày 25/7/2016 của Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế về việc thực hiện Kế hoạch triển khai cơ sở y tế “Xanh – Sạch – Đẹp”.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG

2.1. Mục tiêu: Đảm bảo môi trường cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp” góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và sức khỏe cộng đồng.

2.2. Chỉ tiêu cụ thể

- 100% cơ sở y tế triển khai cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”.

- 100% công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế (sau đây gọi tắt là cán bộ y tế) được tập huấn và thực hiện các nội dung cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”.

2.3. Đối tượng: Tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở y tế dự phòng từ tỉnh, huyện, thị xã, thành phố đến xã, phường, thị trấn của tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là cơ sở y tế).

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

3.1. Nội dung Xanh: Duy trì, trồng, bổ sung, chăm sóc cây xanh.

3.2. Nội dung Sạch: Toàn bộ khuôn viên cơ sở y tế, các khoa/phòng, buồng bệnh, nhà vệ sinh, đường đi sạch sẽ; Có đầy đủ nước ăn uống, sinh hoạt hợp vệ sinh; Có đủ nhà vệ sinh, bồn rửa tay và xà phòng, dung dịch rửa tay cho người bệnh, người nhà người bệnh và cán bộ y tế.

3.3. Nội dung Quản lý chất thải: Phân loại, thu gom, lưu giữ và xử lý chất thải y tế (bao gồm cả nước thải y tế) được thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của liên bộ Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3.4. Nội dung Đẹp: Các khoa/phòng, trang thiết bị, vật dụng được bố trí khoa học, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp và sạch sẽ; Trang phục của cán bộ y tế, người bệnh được cung cấp đầy đủ và đảm bảo sạch sẽ.

3.5. Nội dung tổ chức thực hiện: Xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức tập huấn, truyền thông, kiểm tra, giám sát thực hiện cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”.

3.6. Nội dung cộng đồng: Sử dụng nguồn năng lượng tự nhiên, tiết kiệm năng lượng, giảm phát sinh chất thải.

Nội dung chi tiết cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp” được quy định tại Phụ lục

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

4.1. Thành lập Ban Chỉ đạo, tổ chức thực hiện: Tháng 9/2016

- Sở Y tế: Thành lập Ban chỉ đạo trong đó Giám đốc Sở Y tế làm Trưởng ban, Chủ tịch công đoàn ngành làm Phó trưởng ban, Ủy viên Thường trực là Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ y, Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế, các Ủy viên khác là Lãnh đạo các phòng thuộc Sở Y tế và Giám đốc một số Bệnh viện tuyến tỉnh.

- Các cơ sở y tế: Thành lập Ban chỉ đạo tổ chức triển khai kế hoạch với thành phần: Thủ trưởng làm Trưởng ban, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Chủ tịch Công đoàn của cơ sở y tế làm Phó trưởng ban, Lãnh đạo một số khoa, phòng là thành viên. Ban Chỉ đạo của đơn vị có nhiệm vụ triển khai kế hoạch chi tiết theo sự hướng dẫn của Ban Chỉ đạo cấp trên, phù hợp với đặc thù của từng đơn vị.

4.2. Tập huấn triển khai: 9/2016

Các cơ sở y tế tổ chức tập huấn cho tất cả các cán bộ y tế thuộc đơn vị quản lý về các nội dung:

- Kế hoạch thực hiện cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”;
- Hướng dẫn thực hiện, đánh giá cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”;
- Báo cáo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tại khoa, phòng.

4.3. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Sở Y tế sẽ thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát tại các cơ sở y tế hàng năm (không thông báo trước thời gian);

- Cơ sở y tế xây dựng kế hoạch thường xuyên tự tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại đơn vị hàng quý, hàng năm (có thành lập Đoàn, có biên bản, các hoạt động khắc phục sau kiểm tra, giám sát).

4.4. Báo cáo kết quả triển khai và công tác khen thưởng

- Tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá các hoạt động triển khai: 3/2017;
- Tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá các hoạt động triển khai: 9/2017;
- Tổ chức bình xét và tuyên dương khen thưởng các Khoa, phòng, cá nhân và tập thể có thành tích trong đóng góp, xây dựng cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp” tại Hội nghị sơ kết và tổng kết của đơn vị hàng năm;

- Đơn vị báo cáo kết quả triển khai thực hiện và đề xuất cấp trên khen thưởng về Sở Y tế và Trung tâm Y tế dự phòng trước ngày 20/3/2017, 20/9/2017 và trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Sở Y tế

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch triển khai cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”;

- Tổ chức hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng về việc thực hiện Kế hoạch triển khai cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”;

- Báo cáo về Bộ Y tế (Cục Quản lý môi trường y tế) theo quy định.

5.2. Trung tâm Y tế dự phòng: Là cơ quan đầu mối tham mưu cho Sở Y tế và chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, giám sát, tổng hợp báo cáo Bộ Y tế (Cục Quản lý môi trường y tế) 01 lần/năm, trước ngày 25 tháng 11 hàng năm.

5.3. Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe: Thực hiện các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng. Viết bài đưa tin về các hoạt động liên quan đến nội dung cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”.

5.4. Các cơ sở y tế: Căn cứ vào Kế hoạch của Sở Y tế để xây dựng Kế hoạch triển khai tại đơn vị, gửi Kế hoạch về Sở Y tế và Trung tâm Y tế dự phòng trước ngày 30/9/2016; Triển khai thực hiện theo Kế hoạch do đơn vị xây dựng và báo cáo cấp trên theo đúng quy định

VI. KINH PHÍ: Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp” từ nguồn ngân sách Nhà nước, các nguồn viện trợ, xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch triển khai cơ sở Y tế “Xanh – Sạch – Đẹp” của tỉnh Bình Định; Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị căn cứ vào Kế hoạch để triển khai đúng tiến độ, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo cho Sở Y tế để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Trang TT-ĐT Sở;
- Lưu: VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Tuyết Nhung

PHỤ LỤC

TIÊU CHÍ CƠ SỞ Y TẾ “XANH-SẠCH-ĐẸP”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Bộ Y tế)

1. KẾT CẤU BỘ TIÊU CHÍ

- Tổng số tiêu chí: **40 tiêu chí**, chia thành **6 phần chính**
- Phần I: Nội dung Xanh.
- Phần II: Nội dung Sạch.
- Phần III: Nội dung Quản lý chất thải.
- Phần IV: Nội dung Đẹp.
- Phần V: Nội dung về Tổ chức thực hiện.
- Phần VI: Nội dung Cộng đồng.

2. NỘI DUNG TIÊU CHÍ (THANG ĐIỂM 100)

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa
I	Nội dung Xanh	15
1	Các khoa, phòng có cây xanh (kể cả cây cảnh) và được sắp xếp phù hợp	5
2	Cơ sở y tế có sơ đồ quy hoạch tổng thể và chi tiết việc trồng cây. Hàng năm có bổ sung cây xanh theo kế hoạch	2
3	Cơ sở y tế có công viên/vườn hoa/bãi cỏ trong khuôn viên	4
4	Bố trí chậu hoa, cây cảnh tại các khu vực tiếp đón, phòng chờ, hành lang... Vườn hoa, cây cảnh được chăm sóc, cắt tỉa thường xuyên.	4
II	Nội dung Sạch	35
1	Có đầy đủ nước ăn uống, sinh hoạt hợp vệ sinh	2
2	Mỗi khoa/phòng có khu vệ sinh riêng cho người bệnh, người nhà người bệnh và cán bộ y tế. Đối với trạm y tế phải có nhà tiêu hợp vệ sinh	4

3	Khu vệ sinh có phòng riêng cho Nam, Nữ.	2
4	Khu vệ sinh sạch sẽ, không có mùi hôi	3
5	Sàn khu vệ sinh sạch, không đọng nước, không trơn trượt.	2
6	Khu vệ sinh có sẵn giấy vệ sinh, thùng đựng rác	4
7	Khu vệ sinh có bồn rửa tay và xà phòng hoặc dung dịch rửa tay, có gương	3
8	Có biển chỉ dẫn đến nhà vệ sinh. Có bảng hướng dẫn rửa tay cho nhân viên y tế, người bệnh và người nhà người bệnh.	2
9	Có nhân viên dọn nhà vệ sinh và nhân viên giám sát thường xuyên tối thiểu ngày 2 lần và khi cần	2
10	Tại các khu vực, khoa phòng, buồng bệnh: trần nhà, tường nhà sạch, không mạng nhện, rêu mốc. Sàn nhà sạch sẽ, không trơn trượt, không đọng nước. Hành lang, cầu thang sạch, không có rác rơi vãi	2
11	Khoa, phòng, buồng bệnh, nhà vệ sinh, hành lang đảm bảo thông khí và đủ ánh sáng	3
12	Khu vực ngoại cảnh: sân vườn được vệ sinh, thu gom rác sạch, không có nước đọng.	2
13	Bố trí đủ thùng rác tại sân vườn, các khoa/phòng, khu vực hành lang	2
14	Người bệnh, người nhà người bệnh phối hợp với cán bộ y tế tham gia thực hiện cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”	2
III	Nội dung Quản lý chất thải	25
1	Có đủ túi, thùng đựng chất thải y tế theo quy định	4
2	Phân loại đúng các loại chất thải y tế	4
3	Có khu lưu giữ các loại chất thải y tế và thực hiện lưu giữ đúng quy định	4
4	Chất thải rắn y tế được thu gom, vận chuyển, xử lý theo đúng quy định	4
5	Quản lý chất thải tái chế đúng quy định	4
6	Hệ thống thu gom nước thải của cơ sở y tế kín, không có mùi hôi thối. Nước thải được xử lý đạt quy chuẩn	5
IV	Nội dung Đẹp	15
1	Bố trí ghế ngồi, thuận tiện cho người bệnh và người nhà người bệnh. Phòng chờ có tranh ảnh, sách, báo, ấn phẩm truyền thông về chăm	3

	sóc, giữ gìn sức khỏe, vệ sinh môi trường	
2	Trần nhà, tường nhà, cửa, cổng, hành lang, cầu thang được định kỳ sơn hoặc quét vôi sạch đẹp.	2
3	Sắp xếp, bố trí khu vực để xe cho cán bộ y tế, người bệnh và người nhà người bệnh thuận tiện	2
4	Chăn, ga gối, quần áo người bệnh, giường tủ trong các khoa, phòng sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp.	3
5	Cán bộ y tế, người bệnh và người nhà người bệnh được trang bị, sử dụng và bảo quản trang phục y tế theo đúng quy định.	3
6	Có treo băng rôn khẩu hiệu thực hiện cơ sở y tế “Xanh, Sạch, Đẹp”	2
V	Nội dung về Tổ chức triển khai	5
1	Có Quyết định thành lập hoặc kiện toàn Ban chỉ đạo của đơn vị, có bổ sung nhiệm vụ, phân công và có kế hoạch thực hiện cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”.	1
2	Có tổ chức tập huấn cho toàn bộ cán bộ nhân viên triển khai Kế hoạch cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”	1
3	Có triển khai các hoạt động truyền thông thực hiện cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”	1
4	Có kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, khen thưởng việc thực hiện kế hoạch cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”	1
5	Thực hiện quan trắc, giám sát môi trường theo quy định	1
VI	Nội dung Cộng điểm	
1	Có sử dụng nguồn năng lượng tự nhiên	1
2	Có tiết kiệm năng lượng	1
3	Có giảm phát sinh chất thải	1
4	Có nhà vệ sinh, đường đi dành cho người khuyết tật	1
5	Thực hiện cơ sở y tế “Không khói thuốc lá”	1
	Tổng	100